TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HNGĐ-ST

Ngày 20/3/2019

Về việc "Ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh và ông Nguyễn Minh Đức;

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tân Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/QĐST-HNGĐ ngày 18/02/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 03/QĐ-ST-HNGĐ ngày 07/3/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Y, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 2 xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2 ấp TT, xã TL, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 20/10/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đỗ Thị Y trình bày:

Chị và anh Ngô Văn T sau thời gian tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 18/7/2006 tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng mười năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên muốn ly hôn với anh Ngô Văn T.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có hai con chung tên Ngô Biên C, sinh ngày 30/4/2010 và Ngô Thiên Tr, sinh ngày 04/3/2007. Chị đề nghị anh Văn Ttrực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn và chị không cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về nợ chung và tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Đối với anh Ngô Văn T: Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà anh Ngô Văn T không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của Đỗ Thị Y. Đồng thời, Tòa án đã tống đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Ngô Văn T vẫn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Đỗ Thị Y giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn và đề nghị anh Văn Ttrực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn, chị không cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Về nợ chung và tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chấp hành theo quy định pháp luật của HĐXX: Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành theo quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn, giao hai con chung cho anh Ngô Văn T trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Đỗ Thị Y, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Ly hôn" theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do chị Đỗ Thị Y khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Ngô Văn T.

Anh Ngô Văn T đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ 2 ấp Thanh Tân, xã TL, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Ngô Văn T, anh Ngô Văn T đã được Tòa án tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng anh Ngô Văn T vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Y và anh Ngô Văn T đăng ký kết hôn vào ngày 18/7/2006 tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Đỗ Thị Y, anh Ngô Văn T là hợp pháp.

Chị Đỗ Thị Y trình bày, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng mười năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do anh Ngô Văn T không quan tâm đến cuộc sống gia đình. Bị đơn anh Ngô Văn T mặc dù đã được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ để cung cấp lời khai, hòa giải nhưng anh Ngô Văn T vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ lời trình bày của chị Đỗ Thị Y làm cơ sở để giải quyết vụ án. Xét thấy, hôn nhân của chị Đỗ Thị Y, anh Ngô Văn T đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Đỗ Thị Y.

[3]. Về con chung: Chị Đỗ Thị Y đề nghị anh Văn Ttrực tiếp nuôi hai con chung tên Ngô Biên C, sinh ngày 30/4/2010 và Ngô Thiên Tr, sinh ngày 04/3/2007 sau khi ly hôn, do hoàn cảnh khó khăn chị không có điều kiện nuôi con, đồng thời hai cháu hiện đang sinh sống ổn định với bà Lê Thị Kh (mẹ ruột anh Ngô Văn T). Quá trình giải quyết vụ án, cháu Biên Cương và cháu Thiên Trang có nguyện vọng được sinh sống với anh Văn T sau khi cha mẹ ly hôn. Để ổn định tâm lý cho con, thì cần giao hai con chung cho anh Văn T trực tiếp nuôi con sau khi cha mẹ ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật và nguyện vọng của con trên 7 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con, các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Đỗ Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Y được ly hôn với anh Ngô Văn T.

- Về con chung: Giao con chung tên Ngô Biên C, sinh ngày 30/4/2010 và Ngô Thiên Tr, sinh ngày 04/3/2007 cho anh Ngô Văn T trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Y phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004341 ngày 06/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND xã VT;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Yến